

Số: 2844/GP-UBND

Sơn La, ngày 24 tháng 10 năm 2014

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Sơn La về việc Phê duyệt Quy hoạch phân bổ tài nguyên nước mặt, tài nguyên nước dưới đất tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt ngày 28/8/2014 của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1065/TTr-STNMT ngày 10/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (địa chỉ: Số 55, đường Tô Hiệu, tổ 5, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) được khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Trạm cấp nước Suối Sập, xã Sập Vạt, huyện Yên Châu.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân xã Sập Vạt và thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Lấy từ nguồn nước mặt suối Sập tại bản Thín Khá, xã Sập Vạt, huyện Yên Châu.
4. Vị trí công trình khai thác nước: Trạm bơm khai thác đầu nguồn tại bản Thín Khá, xã Sập Vạt, huyện Yên Châu có tọa độ cửa hút: X = 2328618; Y = 535326 theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trục 104⁰, múi chiếu 3⁰.
5. Chế độ khai thác: Không liên tục; thời gian bơm trung bình: 20h/ngày.
6. Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất: 1.600 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Sử dụng trạm bơm cấp 1 bơm về trạm xử lý, sau đó dùng trạm bơm cấp 2 bơm cấp vào hệ thống đường ống cấp nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất.

8. Thời hạn của giấy phép: 15 năm (*mười lăm năm*) tính từ ngày UBND ký Giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần cấp nước Sơn La:

1. Lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mực nước tại vị trí khai thác để quan trắc biến đổi lưu lượng, mực nước do khai thác nước gây ra theo quy định tại Điều 28 Luật Tài nguyên nước năm 2012.

2. Quan trắc chất lượng nước phục vụ cho sinh hoạt, ăn uống; các thông số quan trắc đảm bảo tuân thủ theo QCVN 01:2009/BYT; QCVN 02:2009/BYT.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến khai thác, sử dụng nước theo quy định;

4. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, trữ lượng và môi trường nước xung quanh, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

5. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại khoản 1 Điều 65, khoản 2 Điều 77 của Luật Tài nguyên nước sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Hằng năm (*trước ngày 15/12*), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.

Điều 3. Công ty cổ phần cấp nước Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần cấp nước Sơn La còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận: *vu*

- TT tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Yên Châu;
- ĐVVP UBND tỉnh (Đ/c CVP; Đ/c H.Anh - PCVP);
- Công ty cổ phần cấp nước Sơn La;
- Bộ phận 1 cửa - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT - Hiệu 17 bản ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải
Bùi Đức Hải